

Bản án số: 40/2024/HS-ST

Ngày 24-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UB, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Kim Văn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Thái Quang Định và bà Phạm Thị Dung.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Dương Thị Tố Tâm - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** bà Lê Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Xuân H – tên gọi khác: không có; sinh ngày 19/12/1978, tại UB, Quảng Ninh; nơi ĐKKHKT: tổ 13B, Khu 4, phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: tổ 5A, Khu 1, phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Duy Hiền và bà Vũ Thị Tân; vợ: Nguyễn Thị Hương và có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008; tiền sự: không có.

Tiền án: ngày 15/9/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố UB xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 03/02/2023 Vũ Xuân H chấp hành xong bản án.

Nhân thân: ngày 02/7/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố UB xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 09/02/2018, Vũ Xuân H chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/02/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố UB; có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** ông Hà Văn Th; nơi cư trú: Tổ 32, Khu 9, phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

* **Người chứng kiến:**

1. Anh Vũ Đức Nam vắng mặt.
2. Anh Đoàn Thanh Cao vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 20 phút ngày 02/02/2024, tại Tổ 3, khu Dốc Đỏ 1, phường Phương Đông, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Xuân H có hành vi tàng trữ trái phép 0,284gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố UB bắt quả tang. Ngoài ra, tạm giữ 01 vỏ bao thuốc lá ORANGE CAFE, bên trong có 470.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG, vỏ màu xám đen, màn hình bị nứt vỡ, bên trong lắp sim số 0936.815.258 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu - trắng, biển kiểm soát 14F6-3716.

Bản Kết luận giám định số 247/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật thu giữ của Vũ Xuân H gửi giám định là ma túy; Loại: Heroine; khối lượng là 0,284gam.

Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Xuân H khai nhận: khoảng 08 giờ 00 phút ngày 02/02/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy Vũ Xuân H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu – trắng biển kiểm soát 14F6-3716 đi đến khu vực gần chùa Yên Tử thuộc Tổ 3, khu Dốc Đỏ 1, phường Phương Đông, thành phố UB để tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua 470.000 đồng ma túy loại Heroine. Người đàn ông đồng ý rồi bảo H lấy ma túy và đặt tiền dưới viên gạch tại chân cột điện cách chỗ H đứng khoảng 50m. H điều khiển xe đến khu vực người đàn ông này chỉ dẫn, lấy 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, xác định đúng là ma túy, H cầm ma túy bằng tay phải, đặt 470.000 đồng vào bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu ORANGE CAFE, để ở vị trí lấy ma túy rồi đặt viên gạch lên trên. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đi về, khi đi được khoảng 30m thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra. Lúc này, H thả gói ma túy từ tay phải xuống nền đất cách vị trí H đứng 01m thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ ma túy, sau đó H chỉ dẫn cho Công an thu giữ tiền 470.000 đồng để trong bao thuốc lá như trên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hà Văn Th có lời khai: anh không có quan hệ họ hàng với Vũ Xuân H, không có mâu thuẫn. Anh Th là chủ sở hữu của xe mô tô màu sơn nâu trắng, lốc máy có in chữ “LONCIN”, vỏ xe dán chữ Honda Dream, gắn biển số 14F6-3716 (viết tắt là xe mô tô gắn biển số 14F6-3716). Về nguồn gốc xe nêu trên là do anh Th mua lại của một người phụ nữ không quen biết bán đồng nát dạo từ khoảng đầu năm 2020 với giá 1.100.000 đồng; khi mua bán xe các bên không lập giấy tờ mua bán xe; người bán xe có bàn giao Giấy đăng ký xe mô tô kèm theo nhưng quá trình sử dụng anh Th đã làm thất lạc Giấy đăng ký xe. Sáng ngày 02/02/2024 anh Vũ Xuân H đến mượn của anh Th xe mô tô nêu trên và chỉ nói đi có việc, không nói đi đâu, làm gì. Anh Th không

biết việc H sử dụng xem mô tô để đi mua ma túy. Anh Th đề nghị được nhận lại xe mô tô biển số 14F6-3716 để làm phương tiện đi lại.

- Người chứng kiến các anh Vũ Đức Nam và Đoàn Thanh Cao có lời khai phù hợp với nội dung các anh được Cơ quan Công an mời chứng kiến việc kiểm tra và phát hiện chất nghi là ma túy của 01 người nam thanh niên, về sau người này khai tên là Vũ Xuân H.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 404/CT-VKSUB, ngày 06/5/2024 và đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Xuân H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá và trả lại cho bị cáo Vũ Xuân H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG, vỏ màu xám, màn hình nứt vỡ, gắn sim thuê bao số 0936815258; tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với số tiền 470.000 đồng đã được niêm phong và gửi tại kho bạc Nhà nước thành phố UB.

- Chuyển xe mô tô gắn biển số 14F6-3716 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố UB giải quyết theo thẩm quyền.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố UB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, truy tố và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với vật chứng vụ án, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 20 phút, ngày 02/02/2024 tại khu vực thuộc tại Tổ 3, khu Dốc Đỏ 1, phường Phương Đông, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Xuân H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự có hành vi cố ý tàng trữ trái phép 0,284 gam (không phải hai tám bốn) gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an thành phố UB bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính: hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Xuân H tội danh và mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là từ 01 (một) năm đến 05 (năm) năm tù.

Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng: bị cáo nhân thân xấu và có 01 tiền án nên lần phạm tội này bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài lần phạm tội này, bị cáo đã 02 lần bị Tòa án có thẩm quyền xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “*Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*”, nhưng bị cáo không lấy làm bài học cho bản thân. Thể hiện bị cáo không có ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân, cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cai nghiện, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[3.2] Hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu ORANGE CAFE màu vàng là công cụ cất giấu ma túy và là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG, vỏ màu xám, màn hình nứt vỡ, lắp sim thuê bao số 0936815258 không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô gắn biển số 14F6-3716, số khung có dấu hiệu bị cắt ghép, chưa làm rõ chủ sở hữu, tính đến thời điểm xét xử thì thời hạn Th báo công khai chưa đủ 01 năm nên chuyển cho Công an thành phố UB xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với số tiền 470.000 đồng là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch

thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Về các vấn đề khác: đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Xuân H ngày 02/02/2024, quá trình điều tra không xác định được nên không xem xét.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Vũ Xuân H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo Vũ Xuân H 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 02/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số: 247/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu ORANGE CAFE màu vàng.

Trả lại cho bị cáo Vũ Xuân H 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG, vỏ màu xám, màn hình bị nứt vỡ, lắp sim thuê bao số 0936815258, đã qua sử dụng và không kiểm tra chi tiết máy bên trong.

Chuyển 01 xe mô tô gắn biển số 14F6-3716 cho Công an thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh xử lý theo thẩm quyền.

(Tình trạng như tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/5/2024 giữa Công an và Chi cục THADS thành phố UB).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 470.000 đồng (bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

(Tình trạng như Biên bản giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản ngày 11/4/2024 giữa Công an và Kho bạc Nhà nước UB, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Vũ Xuân Hoà nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ

luật Tố tụng hình sự: án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố UB;
- Cơ quan CSĐT, Công an TP. UB;
- Nhà tạm giữ, Công an TP. UB;
- Bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP. UB;
- Chi cục THADS thành phố UB;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kim Văn Sơn